

Số: **252**/QĐ-SYT

Bình Định, ngày **09** tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 3: Mua vật tư nhãn khoa và nha khoa năm 2015 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm vật tư y tế và hóa chất y tế năm 2015 phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng cho các cơ sở y tế công lập tuyến huyện, bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Công văn số 4054/BKHĐT-QLĐT ngày 27/6/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư v/v thực hiện Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Công văn số 8853/BTC-KHTC ngày 01/7/2014 của Bộ Tài chính v/v thực hiện Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;

Căn cứ Quyết định số 1502/QĐ-CTUBND ngày 25/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc tổ chức đấu thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao, công cụ, dụng cụ, dược liệu và các vị thuốc y học cổ truyền đảm bảo hoạt động thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4376/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm vật tư y tế và hóa chất y tế năm 2015 phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của các cơ sở y tế công lập tuyến huyện, bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-SYT ngày 14/02/2015 của Giám đốc Sở Y tế Bình Định về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và danh mục các mặt hàng đạt kỹ thuật của Gói thầu số 3: Mua vật tư nhãn khoa và nha khoa năm 2015 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm vật tư y tế và hóa chất y tế năm 2015 phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng cho các cơ sở y tế công lập tuyến huyện, bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 03/3/2015 giữa Sở Y tế Bình Định (đơn vị mua sắm tập trung) và nhà thầu đề nghị trúng thầu;

Theo đề nghị của Tổ thẩm định công tác đấu thầu các gói thầu mua sắm vật tư tiêu hao, công cụ, dụng cụ và hóa chất y tế năm 2015 phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của các cơ sở y tế công lập tuyến huyện, bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh tại Báo cáo thẩm định số 07/BCTĐ-ĐTVTHCYT ngày 06/3/2015;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Nghiệp vụ Dược,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo quyết định này kết quả lựa chọn nhà thầu của **Gói thầu số 3: Mua vật tư nhãn khoa và nha khoa năm 2015** thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm vật tư y tế và hóa chất y tế năm 2015 phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của các cơ sở y tế công lập tuyến huyện, bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, cụ thể như sau:

TT	Tên nhà thầu trúng thầu	Số lượng và đơn giá các mặt hàng trúng thầu	Giá trị trúng thầu	
			Bảng số (đồng)	Bảng chữ
1.	Công ty TNHH Thương mại Tâm Hợp	Gồm 02 mặt hàng (Phụ lục 1 kèm theo)	4.114.500.000	Bốn tỷ, một trăm mười bốn triệu, năm trăm ngàn đồng.
2.	Công ty TNHH Phát Triển	Gồm 14 mặt hàng (Phụ lục 2 kèm theo)	7.900.475.000	Bảy tỷ, chín trăm triệu, bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng.

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2015.

- **Địa điểm thực hiện:** Các cơ sở y tế công lập tuyến huyện (trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố), bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh.

- **Hình thức hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định.

Điều 2. Giám đốc các cơ sở y tế công lập tuyến huyện (trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố), bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh chịu trách nhiệm hoàn thiện, ký kết hợp đồng với các nhà thầu trúng thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Đối với các mặt hàng có trong kế hoạch đấu thầu của gói thầu nêu trên nhưng không trúng thầu hoặc không có nhà thầu tham gia dự thầu hoặc các mặt hàng phát sinh không có trong kế hoạch đấu thầu, Giám đốc các đơn vị y tế công lập tuyến huyện (trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố), bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai mua sắm theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các quy định của Nhà nước có liên quan.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Thanh tra Sở Y tế, Giám đốc các cơ sở y tế công lập tuyến huyện (trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố), bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, các nhà thầu trúng thầu và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Sở KH&ĐT;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- BHXH tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Cang

(Handwritten signature)

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG TRÚNG THẦU

Gói thầu số 3: Mua vật tư nhãn khoa và nha khoa năm 2015

Tên nhà thầu trúng thầu: **Công ty TNHH Thương Mại Tâm Hợp**

Địa chỉ: 139/4 Bạch Đằng, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38.688.588 - 89, Fax: (08) 38.688.590, Email: tamhop@tamhop.vn

(Kèm theo Quyết định số **252** /QĐ-SYT ngày **09** /3/2015 của Giám đốc Sở Y tế Bình Định)

TT	Mã số đấu thầu	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thương dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Tiêu chuẩn cơ sở	Cơ sở sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (*)	Thành tiền (đồng)
1	M25	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	AT Lisa 809M	Thủy tinh thể mềm già điều tiết, chất liệu Acrylic ngâm nước 25% với bề mặt bên ngoài không ngâm nước. Thiết kế dạng một mảnh và đặt qua vết mổ nhỏ 1,8 mm, vòng khúc xạ và nhiễu xạ được thiết kế trên bề mặt trước optic, thiết kế dạng phi cầu, đường kính optic 6mm, chiều dài 11mm. Xử lý bề mặt Thủy Tinh Thể bằng công nghệ SMP (Smooth micro phase). Dải công suất từ 0D đến +32D tăng dần đều 0,5D. Kèm theo Cartridge + injector dùng một lần.	ISO, CE	Carl Zeiss Meditec - Đức	Cái	10	15.450.000	154.500.000
2	M28	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	CT Asphina 509M	Đơn tiêu, chất liệu Acrylic ngâm nước 25% với bề mặt không ngâm nước. Thiết kế một mảnh và đặt qua vết mổ nhỏ 1.8mm. Optic dạng phi cầu. Đường kính optic 6mm, chiều dài 11mm. Dải công suất từ +0D - 32D, từ +0D - 10D và 30D đến 32D tăng dần 1D, từ +10D - 30D tăng đều 0.5D. Kèm cartridge + injector dùng một lần.	ISO, CE	Carl Zeiss Meditec - Đức	Cái	1.200	3.300.000	3.960.000.000
Danh mục gồm có 02 mặt hàng									Giá trị:	4.114.500.000

(*): Đơn giá trúng thầu bao gồm tất cả các chi phí liên quan như: giá bán; thuế VAT, thuế nhập khẩu (nếu có); phí vận chuyển,... đến tận kho của các cơ sở y tế công lập tuyến huyện (trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố), bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh.



Phụ lục 2

DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG TRÚNG THẦU
Gói thầu số 3: Mua vật tư nhãn khoa và nha khoa năm 2015
Tên nhà thầu trúng thầu: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN

Địa chỉ: Số 480 Thụy Khuê, Phường Bưởi, Q.Tây Hồ, TP Hà Nội. Điện thoại: 04.37534131/08.35474318 -

Fax: 04.37534132/ 08.35474327 Email: pthuong-hcm@ltdvietnam.com

(Kèm theo Quyết định số 252 /QĐ-SYT ngày 09 /3/2015 của Giám đốc Sở Y tế Bình Định)

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Tiêu chuẩn cơ sở	Cơ sở sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (*)	Thành tiền (đồng)
1	M3	Cassette dùng cho máy mổ phaco	Centurion® Active Irrigation FMS Pack, 0.9mm Ultra Balanced ABS® 45° Bevel Up'6	Hệ thống quản lý thủy dịch chủ động. Phù hợp với máy mổ phaco Centurion giúp ổn định tiền phòng trong khi phẫu thuật. Bao gồm: tip phaco Balanced ABS 0.9mm 45° Bevel Up và Ultra Sleeve dùng cho vết mổ nhỏ 2.2mm. Quy cách: 6 cái/hộp	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	50	2.601.000	130.050.000
2	M4	Cassette	Cassette sử dụng máy Infiniti PACK, INT PLUS 0.9MM ULTRA MF 45K (Intrepid pak)	Phù hợp với máy Infiniti (Intrepid pak), int plus 0.9mm ultra MF 45K	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	180	2.540.000	457.200.000
3	M6	Dao mổ phaco	Dao AOK 15 DEGREE KNIFE	Vát 15 độ. bì 1 cái. Hộp 6 cái	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	400	98.000	39.200.000
4	M11	Đầu cắt dịch kính máy phaco	23 GA, Anterior VIT, Probe	Đầu cắt dịch kính bán phần trước 23Ga. Phù hợp với máy phaco Centurion. Tốc độ cắt tối đa 4000 nhát cắt/phút.	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	5	3.229.000	16.145.000
5	M13	Dung dịch phẫu thuật nhãn khoa	Dịch truyền mô Phaco BSS 500 ml	Thành phần sodium, potassium, calcium, magnesium, chloride, citrate, acetate. PH 7.6, osmolality 299. Dung dịch sử dụng phù hợp với máy Centurion với công nghệ tưới chủ động giúp ổn định tiền phòng trong khi phẫu thuật. Quy cách: Bịch 500ml, 6 bịch/hộp	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Bịch	100	239.000	23.900.000

meo

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Tiêu chuẩn cơ sở	Cơ sở sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (*)	Thành tiền (đồng)
6	M14	Thiết bị thông áp lực nội nhãn do Glaucoma	Ex-PRESS Glaucoma Filtration Device P50	Thiết bị thông áp lực nội nhãn do Glaucoma: Ex- PRESS Glaucoma Filtration Device P50 (đường kính trong ống 50 micron, ngoài 400 micron, chiều dài 2.64mm); P200 (đường kính trong ống 200 micron, ngoài 400 micron, chiều dài 2.64mm)	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon/Option ol - Israel	Cái	6	18.480.000	110.880.000
7	M16	Thủy tinh thể cứng (kính treo)	Thủy tinh thể CZ70BD (kính treo)	Thủy tinh thể cứng 01 mảnh chất liệu PMMA dùng khâu cùng mạc, đường kính optic 7 mm, hàng số A 118.8	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	60	1.000.000	60.000.000
8	M17	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể Acrysof Natural SN60AT	Thủy tinh thể mềm 1 mảnh + Cartridge với chất liệu Acrylic kỵ nước, + 0,04% Chromophore, chỉ số khúc xạ 1.55, hàng số A 118.4, lọc tia UV, Optic thiết kế cạnh vuông, đường kính optic 6.0 mm, chiều dài kính 13mm với còng Stablefore® Modified -L giúp tương thích với nhiều cỡ bao. Optic và Haptic được thiết kế liền một mảnh cùng chất liệu	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ, Ireland	Cái	100	3.010.000	301.000.000
9	M18	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể Acrysof SA60AT	Thủy tinh thể mềm 1 mảnh + Cartridge với chất liệu Acrylic kỵ nước, chỉ số khúc xạ 1.55, hàng số A 118.4, lọc tia UV, Optic thiết kế cạnh vuông, đường kính optic 6.0 mm, chiều dài kính 13mm với còng Stablefore® Modified -L giúp tương thích với nhiều cỡ bao. Optic và Haptic được thiết kế liền một mảnh cùng chất liệu	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ, Ireland	Cái	100	2.300.000	230.000.000
10	M19	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể Acrysof MA	Thủy tinh thể mềm 03 mảnh, Optic chất liệu Acrylic kỵ nước, Còng chất liệu PMMA, chỉ số khúc xạ 1.55, hàng số A 118.4, Lọc tia UV, đường kính optic 5,5mm-6 mm. Optic thiết kế cạnh vuông.	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	100	2.000.000	200.000.000

my

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)	Quy cách kỹ thuật/dóng gói	Tiêu chuẩn cơ sở	Cơ sở sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (*)	Thành tiền (đồng)
11	M20	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể Acrysof IQ Toric (SN6AT 2,3,4,5,6,7,8,9)	Thủy tinh thể mềm 1 mảnh phi cầu + Cartridge với chất liệu Acrylic kỵ nước với 0,04% chromophore. Chỉ số khúc xạ 1.55, hằng số A 119.0, lọc tia UV và ánh sáng xanh.mặt trước optic thiết kế phi cầu,mặt sau thiết kế dạng hình xuyên để điều chỉnh loạn thị. Optic thiết kế cạnh vuông với đường kính 6.0mm, chiều dài kính 13mm với càng Stablefore® Modified -L giúp tương thích với nhiều cỡ bao,góc càng 0 độ. Optic và càng được thiết kế liền một mảnh cùng chất liệu. Điều chỉnh loạn thị.	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	20	9.330.000	186.600.000
12	M21	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể nhân tạo IQ ReSTOR +2.5D (SV25T0)	Thủy tinh thể mềm 1 mảnh đa tiêu cự phi cầu + Cartridge với chất liệu Acrylic kỵ nước + 0,04% Chromophore .Thiết kế mặt trước optic có 07 vòng tròn dựa trên nguyên tắc Khúc xạ và Nhiễu xạ Apodize giúp nhìn gần, trung gian và xa.Công suất cộng thêm trên optic là +2.5D.Hằng số A=119.1,Chỉ số khúc xạ 1.55, lọc tia UV và ánh sáng xanh, thiết kế optic cạnh vuông với đường kính 6.0 mm, chiều dài kính 13mm với càng Stablefore® Modified -L giúp tương thích với nhiều cỡ bao,góc càng 0 độ. Optic và càng được thiết kế liền một mảnh cùng chất liệu.	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ	Cái	10	16.800.000	168.000.000
13	M22	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể Restor Aspheric (SN6AD1)	Thủy tinh thể mềm 1 mảnh đa tiêu cự phi cầu + Cartridge với chất liệu Acrylic kỵ nước + 0,04% Chromophore .Thiết kế mặt trước optic có 09 vòng tròn dựa trên nguyên tắc Khúc xạ và Nhiễu xạ Apodize giúp nhìn gần, trung gian và xa. Công suất cộng thêm trên optic là +3.0D. Chỉ số khúc xạ 1.55, hằng số A118.9, lọc tia UV và ánh sáng xanh, thiết kế optic cạnh vuông với đường kính 6.0 mm, chiều dài kính 13mm với càng Stablefore® Modified -L giúp tương thích với nhiều cỡ bao,góc càng 0 độ. Optic và càng được thiết kế liền một mảnh cùng chất liệu.	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ, Ireland	Cái	50	14.850.000	742.500.000

mm

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thương dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Tiêu chuẩn cơ sở	Cơ sở sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (*)	Thành tiền (đồng)
14	M24	Thủy tinh thể nhân tạo mềm	Thủy tinh thể Acrysof IQ (SN60WF)	Thủy tinh thể mềm 1 mảnh phi cầu + Cartridge với chất liệu Acrylic kỵ nước + 0,04% Chromophore, chỉ số khúc xạ 1.55, hằng số A 118.7, lọc tia UV và ánh sáng xanh, thiết kế mặt sau của optic phi cầu, độ dày bờ Optic 0.21mm và đường kính 6.0 mm, chiều dài kính 13mm với càng Stablefore® Modified -L giúp tương thích với nhiều cỡ bao. Optic và Haptic được thiết kế liên một mảnh cùng chất liệu	GMP, FDA, EC, ISO, TUV	Alcon - Mỹ, Ireland	Cái	1.500	3.490.000	5.235.000.000
Danh mục này gồm có 14 mặt hàng										7.900.475.000

(*): Đơn giá trúng thầu thầu bao gồm tất cả các chi phí liên quan như: giá bán; thuế VAT, thuế nhập khẩu (nếu có); phí vận chuyển,... đến tận kho của các cơ sở y tế công lập tuyến huyện (trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố), bệnh viện chuyên khoa và trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh.

